

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỀN HẢI
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2023/DS - ST
Ngày: 02 - 6 - 2023
V/v: tranh chấp hợp đồng tín dụng
Sacombank – Trần Văn Hiếu

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN HẢI, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Vũ Văn Lợi**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Phạm Mã Siêu**

Bà **Đặng Thị Hoà**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Vũ Thị Phương Thảo** - Thư ký TAND huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông **Phạm Quang Huy** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 6 năm 2023 tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 21/2022/TLST - DS ngày 04 tháng 10 năm 2022 về tranh chấp "Hợp đồng tín dụng". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07A/2023/QĐXX-ST ngày 04/4/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 11/2023/QĐST-DS ngày 04/5/2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín

Địa chỉ: Lầu 8 - 266, 268, N.K.K.N, phường V.T.S, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh .

Đại diện theo pháp luật: Bà **Nguyễn Đức Thạch D**- Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Đăng D**- Giám đốc chi nhánh Thái Bình.

Người được ủy quyền theo vụ việc: Ông **Phan Thanh L**- Chuyên viên kiểm soát rủi ro . Địa chỉ: số 264, T.T.T, tổ 10, phường B.X, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.
(Có mặt)

Bị đơn: Anh **Trần Văn H**- sinh năm 1988 (Vắng mặt)

Địa chỉ: thôn L.T, xã Đ.P, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa đại diện nguyên đơn, ông Phan Thanh L trình bày:**

Ngày 08/10/2020, anh Trần Văn H có ký với Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín – CN Thái Bình (gọi tắt là Ngân hàng) Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng – các tài liệu này được gọi chung là Hợp đồng). Căn cứ thu nhập của anh H, Ngân hàng đã cấp thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 45.000.000 đồng, với mục đích tiêu dùng cá nhân. Dựa trên hạn mức tín dụng mà Ngân hàng đã cấp để sử dụng thẻ tín dụng VISA Classic 472074-6847, anh H có quyền thực hiện đăng ký vay tiêu dùng trên ứng dụng Sacombank Pay (viết tắt là Sacombank Pay) với số tiền giải ngân tối đa là 31.000.000 đồng, mục đích tiêu dùng cá nhân. Ngày chốt thông báo giao dịch theo thẻ tín dụng là ngày 22 hàng tháng, ngày chốt thông báo giao dịch khoản vay tiêu dùng Sacombank Pay là ngày 25 hàng tháng.

Đối với thẻ tín dụng VISA Classic thì lãi suất trong hạn là 31,2%/năm (2,6%/tháng), lãi suất quá hạn là 150% của lãi suất trong hạn được tính trên từng giao dịch phát sinh theo từng ngày và theo lãi suất Ngân hàng áp dụng vào từng thời điểm khác nhau. Theo hợp đồng anh H phải chịu các khoản phí theo quy định tại Điều 25 của điều khoản và Điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng. Sau khi được cấp thẻ tín dụng, anh H đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền 20.104.200đ. Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến nay anh H đã thanh toán trả cho Ngân hàng số tiền là 4.053.701đ. Từ ngày 22/11/2021 cho đến nay anh H không thanh toán cho Ngân hàng bất cứ khoản tiền nào khác (nợ gốc và lãi). Ngân hàng đã nhiều lần làm việc, đôn đốc nhưng anh H không có thiện chí trả nợ. Do anh H vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên theo quy định của Ngân hàng sau 3 kỳ thông báo giao dịch liên tiếp, anh H không thực hiện việc trả nợ thì Ngân hàng sẽ chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn. Vì vậy từ ngày 07/01/2022 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn đối với anh H. Tính đến ngày 07/01/2022, anh H còn nợ Ngân hàng số tiền nợ gốc là 22.038.338 đồng và áp

dụng lãi suất quá hạn là 150% của lãi suất được công bố cho đến khi thực hiện xong khoản nợ. Tính đến hết ngày 02/6/2023, anh H còn nợ các khoản sau: Nợ gốc: 22.038.338 đồng + lãi quá hạn 14.945.750 đồng = 36.984.088 đồng.

Đối với khoản vay tiêu dùng trên ứng dụng Sacombank Pay giải ngân qua số tài khoản 3910841240: Dựa trên hạn mức tín dụng mà Ngân hàng đã cấp để sử dụng thẻ tín dụng VISA Classic 472074-6847, ngày 13/10/2020 anh H đã thực hiện đăng ký vay tiêu dùng trên ứng dụng Sacombank Pay (viết tắt là Sacombank Pay) với số tiền giải ngân là 31.000.000 đồng, đăng ký trả góp trong 24 tháng với số tiền gốc chia đều và áp dụng lãi suất góp đều 1,55%/tháng. Từ ngày giải ngân số tiền 31.000.000 đồng, anh H đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 16.172.554 đồng. Tuy nhiên trong quá trình thanh toán nợ vay, anh H đã không thanh toán đầy đủ, đúng hạn cho Ngân hàng. Mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần làm việc, thông báo, đôn đốc nhưng anh H vẫn không có thiện chí trả nợ. Cụ thể từ 25/8/2021 đến nay anh H đã không thanh toán cho Ngân hàng, vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên ngày 25/12/2021 Ngân hàng đã chuyển toàn bộ dư nợ tại thời điểm này để áp dụng lãi suất quá hạn là 150% lãi trong hạn. Tính đến hết ngày 02/6/2023, anh H còn nợ các khoản sau: Nợ gốc: 19.651.572 đồng + lãi quá hạn: 7.980.520 đồng = 27.632.092 đồng.

Do đó, để đảm bảo quyền lợi hợp pháp của Ngân hàng, Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín yêu cầu Tòa án buộc anh Trần Văn H phải trả cho Ngân hàng các khoản nợ:

- Tổng số tiền của thẻ tín dụng VISA Classic 472074 - 6847 tạm tính đến hết ngày 02/6/2023 là 36.984.088 đồng + Tổng số tiền của khoản vay trên ứng dụng Sacombank Pay số tài khoản giải ngân 3910841240 tạm tính đến ngày 02/6/2023 là 27.632.092 đồng.

- Anh Trần Văn H còn phải tiếp tục trả lãi theo lãi suất nợ quá hạn cho Ngân hàng từ ngày 03/6/2023 đối với thẻ tín dụng VISA Classic 472074 – 6847 và khoản vay trên ứng dụng Sacombank Pay số tài khoản giải ngân 3910841240 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng.

- Anh Trần Văn H phải chịu trách nhiệm thanh toán toàn bộ án phí, phí thi hành án, chi phí phát sinh liên quan.

*** Tại biên bản lấy lời khai bà Trần Thị K, mẹ đẻ bị đơn anh Trần Văn H, bà trình bày:** Bà là mẹ đẻ của anh Trần Văn H, hiện anh H đang đi làm ăn tại H.P. Gia đình có nhận được thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập cùng các giấy tờ khác của Tòa án gửi cho anh H liên quan đến việc khởi kiện của Ngân

hàng. Gia đình đã thông báo lại cho anh H biết và nói anh H về Tòa án làm việc nhưng anh H không về và nói cứ để Tòa án giải quyết theo quy định. Gia đình biết việc vay nợ của anh H khi đại diện Ngân hàng đến làm việc và sau khi nhận thông báo thụ lý của Tòa án. Bà và vợ con anh H không hay biết anh H dùng số tiền vay này vào việc gì và anh H cũng không nói cho gia đình biết hay mang số tiền này về dùng vào việc gia đình. Quan điểm của gia đình đây là khoản nợ riêng của anh H với Ngân hàng không liên quan gì đến bà và vợ con anh H. Do anh H làm ăn thua lỗ, nợ lần nhiều vì vậy bà đề nghị Tòa án cũng như đại diện Ngân hàng giải quyết sao cho có lợi nhất cho cháu.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án.

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, HĐXX, Thư ký phiên tòa đã thực hiện nghiêm túc các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, các văn bản tố tụng được tổng đạt đầy đủ, hợp lệ cho bị đơn. Các đương sự về cơ bản chấp hành pháp luật tố tụng để thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình. Tại phiên tòa hôm nay bị đơn đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do vì vậy Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự này là phù hợp quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Do anh Trần Văn H đã vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ trả nợ đối với Ngân hàng, xâm phạm quyền lợi ích hợp pháp của Ngân hàng vì vậy đề nghị HĐXX chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng buộc anh Trần Văn H phải trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín số tiền tạm tính đến hết ngày 02/6/2023: 64.616.180 đồng. Ngoài ra còn đề nghị về án phí, quyền kháng cáo đối với các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của các đương sự, những người tham gia tố tụng khác cũng như phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp giữa Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín và anh Trần Văn H là tranh chấp về hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng và cá nhân

với mục đích tiêu dùng thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Anh Trần Văn H đang sinh sống, làm việc tại xã Đ.P, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình. Hợp đồng được ký kết giữa Chi nhánh Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín tại Thái Bình, do đó Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình giải quyết vụ án là đúng với quy định tại Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Anh Trần Văn H đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn tiếp tục vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh H là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Ngày 08/10/2020, anh Trần Văn H có ký với Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín – CN Thái Bình (gọi tắt là Ngân hàng) Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng – các tài liệu này được gọi chung là Hợp đồng). Việc giao kết hợp đồng thực hiện là hoàn toàn tự nguyện, các bên tham gia giao dịch đều có đầy đủ năng lực trách nhiệm dân sự, hình thức hợp đồng đảm bảo, việc cho vay nhằm mục đích tiêu dùng không vi phạm điều cấm của pháp luật và đạo đức xã hội. Do đó hợp đồng tín dụng này là hợp pháp, đúng quy định tại Điều 116, Điều 117 và Điều 463 của Bộ luật dân sự.

[2.2] Quá trình thực hiện hợp đồng anh Trần Văn H chỉ thực hiện hợp đồng theo: Thẻ tín dụng VISA Classic đến 22/8/2021 theo cam kết với số tiền đã trả là 4.053.701 đồng; Khoản vay tiêu dùng trên ứng dụng Sacombank Pay đến ngày 25/8/2021 theo cam kết với số tiền đã trả là 16.172.554 đồng. Từ sau các ngày 22, 25/8/2021 cho đến nay anh H không thực hiện các nghĩa vụ cam kết với Ngân hàng như thỏa thuận giữa hai bên. Tuy đã được Ngân hàng tạo điều kiện làm việc nhiều lần, thông báo, đôn đốc nhưng anh H không có thiện chí trả nợ cho Ngân hàng. Hội đồng xét xử, xét thấy anh Trần Văn H đã vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của mình đối với Ngân hàng, xâm phạm quyền lợi ích hợp pháp của Ngân hàng được pháp luật bảo vệ, do đó Ngân hàng khởi kiện yêu cầu buộc anh Trần Văn H phải trả nợ cho Ngân hàng số tiền 64.616.180 đồng tính đến hết ngày xét xử sơ thẩm 02/6/2023 trong đó (Số tiền của thẻ tín dụng VISA Classic 472074–6847 gồm, nợ gốc: 22.038.338đ + lãi quá hạn 14.945.750 đ = 36.984.088đ + Số tiền của khoản vay trên ứng dụng Sacombank Pay số tài

khoản giải ngân 3910841240 gồm, nợ gốc: 19.651.572đ + lãi quá hạn: 7.980.520 đ = 27.632.092đ) là có căn cứ phù hợp quy định tại Điều 466 Bộ luật dân sự.

[2.3] Do anh H vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo quy định của Ngân hàng, sau 3 kỳ thông báo giao dịch liên tiếp nhưng anh H không thực hiện việc trả nợ. Vì vậy: Từ ngày 22/12/2021 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn đối với Thẻ tín dụng VISA Classic với mức lãi suất quá hạn là: 150% x lãi suất trong hạn 2,6%/tháng; Từ ngày 25/12/2021 Ngân hàng đã chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu của khoản vay trên ứng dụng Sacombank Pay với mức lãi suất quá hạn là: 150% x lãi suất trong hạn 1,55%/tháng. Hội đồng xét xử thấy: Việc anh H vi phạm nghĩa vụ trả nợ với Ngân hàng do đó Ngân hàng chuyển nợ quá hạn đối với anh H là phù hợp với quy định của pháp luật và thỏa thuận giữa các bên. Hợp đồng vay giữa anh H và Ngân hàng là hợp đồng vay giữa tổ chức tín dụng với cá nhân nên lãi suất được áp dụng theo Luật các tổ chức tín dụng. Việc tính lãi quá hạn đối với anh H theo yêu cầu của Ngân hàng là có căn cứ cần chấp nhận và phù hợp với quy định tại Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng và hướng dẫn tại Điều 7, Điều 8 và Điều 13 Nghị quyết 01/2019/NQ - HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

[3] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng được chấp nhận toàn bộ nên anh Trần Văn H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm : 64.616.180đ x 5% là phù hợp theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội; khoản 1 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự. Hoàn trả lại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 3 Điều 26, Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, Điều 228, khoản 1 Điều 147, Điều 271 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 116, Điều 117, Điều 463 và Điều 466 của Bộ luật dân sự; Điều 91, Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng; điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/NQ - UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín đối với anh Trần Văn H.

Buộc anh Trần Văn H phải trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín số tiền: (Thẻ tín dụng VISA Classic 472074–6847 là: Nợ gốc 22.038.338đ + lãi quá hạn 14.945.750đ; Khoản vay trên ứng dụng Sacombank Pay là: Nợ gốc 19.651.572đ + lãi quá hạn 7.980.520đ). Tổng số tiền gốc, lãi là 64.616.180 (sáu mươi tư triệu sáu trăm mười sáu nghìn một trăm tám mươi) đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, anh Trần Văn H còn phải tiếp tục trả lãi phát sinh trên số dư nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất quá hạn quy định trong hợp đồng cho đến khi thực tế thanh toán xong nợ gốc tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

2. Về án phí: Anh Trần Văn H phải chịu 3.230.800 (ba triệu hai trăm ba mươi nghìn tám trăm) đồng án phí dân sự sơ thẩm . Hoàn trả Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.200.000 (Một triệu hai trăm nghìn) đồng theo biên lai số 0002486 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình ngày 04/10/2022.

3. Về quyền kháng cáo: Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh Trần Văn H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKS huyện Tiền Hải;
- THADS huyện Tiền Hải;
- TAND, VKSND tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Văn Lợi

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Mã Siêu

Đặng Thị Hoà

Vũ Văn Lợi